TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/**2021/HS-ST

Ngày: 25/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**

+ Ông **Đặng Phước Lung**

- Thư ký phiên toà: Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Ngọc Phụng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH A – sinh năm 1991; tại: tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang; số CMND: 312113460; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính; nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Quá, sinh năm 1963 và bà Ưng Thị Mai A3, sinh năm 1969; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim A2, sinh năm 1998, có 01 con tên Nguyễn Quốc A1, sinh năm 2015. Tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 5/11/2020, tạm giam ngày 8/11/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: **Phạm Duy B** – sinh năm 1992; (có mặt)

Địa chỉ: ấp M1, xã N2, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn cá nhân, nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/12/2018, bị cáo Nguyễn Thanh A đang đi cùng một người bạn tên Tân (không rõ họ tên, địa

chỉ) lưu thông trên tuyến đường 878B, đoạn thuộc ấp M1, xã N2, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang thì nhìn thấy anh Phạm Duy B, sinh năm 1992, ngụ ấp M1, xã N2, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đang ngồi tại một quán chè nên bị cáo nảy sinh ý định gây thương tích cho anh B. Bị cáo kêu Tân điều khiển xe mô tô chở về nhà để lấy 01 con dao tự chế (mã tấu) rồi cất giấu trong áo khoác đang mặc trên người và quay lại chỗ anh B thì thấy anh B đang đi bộ trên tuyến đường 878B đoạn thuộc ấp M1, xã N2, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Bị cáo xuống xe và dùng dao tự chế chém trúng vào tay phải và mông trái của anh B gây thương tích.

Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 94/2019/TgT ngày 05/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Duy B là 21% (Hai mươi mốt phần trăm).

- Thương tích do vật sắc gây nên.

Ngày 16/4/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị cáo Nguyễn Thanh A để tạm giam về tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 10/7/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã ra Quyết định truy nã toàn quốc đối với bị cáo. Đến ngày 05/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã bắt được bị cáo.

Đối với đối tượng tên Tân, do bị cáo A khai không biết rõ họ tên, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo không thể xác minh, làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo sẽ tiếp tục tiến hành xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 28/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo Nguyễn Thanh A về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền

35.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng xin sau khi chấp hành án xong đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, dài 50cm, cán bằng kim loại dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36cm, bản rộng 5cm, mũi nhọn. Trả lại cho bị cáo 01 xe máy Exciter, màu đen, biển số 63B4 – 557.73, không kiểm tra tình trạng máy; 01 ví da màu đen, có in chữ YM/F, kích thước sau khi mở rộng (10x12)cm; 01 giấy phép lái xe số 820090799943 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 033847, họ tên chủ xe Nguyễn Thanh A, biển số đăng ký 63B4 – 557.73.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước về việc bị hại có quan hệ tình cảm với vợ, nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/12/2018, bị cáo đã có hành vi dùng dao tự chế chém trúng vào tay phải và mông trái của anh Phạm Duy B gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 21%.

Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến dưới 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

Như vậy, hành vi của bị cáo A đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết khi sử dụng con dao để làm hung khí giải quyết mâu thuẫn là vi phạm pháp luật, khi đánh hay chém vào thân thể người khác khả năng thương tích sẽ xảy ra nhưng chỉ vì nghĩ bị hại và vợ có quan hệ tình cảm với nhau nên bị cáo đã không giữ được bình tĩnh để giải quyết mâu thuẫn với anh B mà dùng dao chém anh B với tỷ lệ tổn thương là 21%. Tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý của xã hội, do đó mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp sẽ bị xử lý đúng với tính chất, mức độ. Hiện nay có rất nhiều vụ án nghiêm trọng do dùng hung khí nguy hiểm để giải quyết mâu thuẫn với nhau, đã để lại cho xã hội nhiều hậu quả nặng nề. Hành vi trên của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cần phải có một hình phạt tương xứng là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại. Do đó Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao bằng kim loại, dài 50cm, cán bằng kim loại dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36cm, bản rộng 5cm, mũi nhọn là công cụ bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy Exciter, màu đen, biển số 63B4 – 557.73, không kiểm tra tình trạng máy; 01 ví da màu đen, có in chữ YM/F, kích thước sau khi mở rộng (10x12)cm; 01 giấy phép lái xe số 820090799943 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 033847, họ tên chủ xe Nguyễn Thanh A, biển số đăng ký 63B4 – 557.73. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Duy B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng gồm chi phí điều trị vết thương, tiền công lao động, tổn thất tinh thần, bị cáo đồng ý và đã bồi thường 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 35.000.000 đồng khi

án có hiệu lực pháp luật, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng xin sau khi chấp hành án xong, anh B không đồng ý. Xét thấy yêu cầu của anh B là có cơ sở chấp nhận nên buộc bị cáo A có nghĩa vụ bồi thường cho anh B số tiền 35.000.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

[7] Đối với đối tượng tên Tân, do bị cáo A khai không biết rõ họ tên, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo không thể xác minh, làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo sẽ tiếp tục tiến hành xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh A** phạm tội " **Cố ý gây thương tích**".

[1] Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A **02 (năm) 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 5/11/2020.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh A có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại anh Phạm Duy B số tiền **35.000.000 đồng** (Ba mươi lăm triệu đồng). Thời gian bồi thường khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Phạm Duy B có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Nguyễn Thanh A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, dài 50cm, cán bằng kim loại dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 36cm, bản rộng 5cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh A 01 xe máy Exciter, màu đen, biển số 63B4 – 557.73, không kiểm tra tình trạng máy; 01 ví da màu đen, có in chữ YM/F, kích thước sau khi mở rộng (10x12)cm; 01 giấy phép lái xe số 820090799943 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 033847, họ tên chủ xe Nguyễn Thanh A, biển số đăng ký 63B4 – 557.73.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 2 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.750.000 đồng án phí DSST. Tổng cộng bị cáo phải chịu 1.950.000 đồng án phí sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo; bị hại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Cẩm Tiên